

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 37 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông ⁽ⁱ⁾	200.000.000.000	-	200.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình ⁽ⁱⁱ⁾	35.967.138.802	-	36.905.715.752	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Mộc Đức ⁽ⁱⁱⁱ⁾	1.100.000.000	-	1.100.000.000	-
Cộng	237.067.138.802	-	238.005.715.752	-

⁽ⁱ⁾ Khoản tiền cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông vay theo Hợp đồng số 1011/HĐV/2016 ngày 10 tháng 11 năm 2016 với số tiền là 200.000.000.000 VND. Thời hạn cho vay là 06 tháng kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2016 với lãi suất cho vay là 11,5%/năm. Công ty có ký bổ sung Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐCV/2019 về việc điều chỉnh gia hạn thời gian cho vay đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Phụ lục hợp đồng số 04/PLHĐCV/2019 ngày 05 tháng 11 năm 2019 điều chỉnh lãi suất cho vay là 3,75%/năm, lãi suất điều chỉnh này áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

⁽ⁱⁱ⁾ Khoản tiền cho Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình vay theo Hợp đồng số 1006/HĐV/SEAPRODEX SG - TAMEXIM/2014 ngày 10 tháng 6 năm 2014 với số tiền cho vay là 50.305.000.000 VND, thời gian cho vay là 12 tháng kể từ ngày chuyển tiền, lãi suất cho vay là 05%/năm. Công ty có ký bổ sung Phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐCV/2019 ngày 01 tháng 01 năm 2019 về việc gia hạn thời gian cho vay đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Phụ lục hợp đồng số 05/PLHĐCV/2019 ngày 05 tháng 11 năm 2019 điều chỉnh lãi suất cho vay là 4,3%/năm, lãi suất điều chỉnh này áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

⁽ⁱⁱⁱ⁾ Khoản tiền cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Mộc Đức vay theo Hợp đồng cho vay số 1511/HĐV/2016 ngày 15 tháng 11 năm 2016 với số tiền là 2.700.000.000 VND. Thời hạn cho vay là 06 tháng, lãi suất là 12%/năm. Công ty có ký bổ sung Phụ lục hợp đồng số 03/PLHĐCV/2019 ngày 30 tháng 06 năm 2019 về việc gia hạn thời gian cho vay đến ngày 30 tháng 6 năm 2020 và Phụ lục hợp đồng số 06/PLHĐCV/2019 ngày 05 tháng 11 năm 2019 điều chỉnh lãi suất cho vay là 0%/năm, lãi suất điều chỉnh này áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

5. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác**5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các bên liên quan	315.731.727.421	-	10.481.727.421	-
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến	313.878.307.780	-	8.628.307.780	-
- Tiền hợp tác đầu tư ⁽ⁱ⁾	303.250.000.000	-	-	-
- Tiền cho mượn	1.990.392.155	-	1.990.392.155	-
- Tiền lãi hợp tác đầu tư	6.637.915.625	-	6.637.915.625	-
Công ty Cổ phần Thủ Thiêm Land - Phải thu tiền cho mượn	1.853.419.641	-	1.853.419.641	-

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

23

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 37 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>552.926.798.825</i>	<i>(13.775.526.332)</i>	<i>94.087.918.192</i>	<i>(10.775.526.332)</i>
Phải thu tiền hợp tác đầu tư	426.250.000.000	(500.000.000)	500.000.000	(500.000.000)
- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông ^(a)	225.837.800.000	-	-	-
- Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình ^(a)	199.912.200.000	-	-	-
- Ông Phạm Nguyễn Khôi ^(a)	500.000.000	(500.000.000)	500.000.000	(500.000.000)
Phải thu tiền lãi hợp tác đầu tư	8.446.245.343	-	8.446.245.343	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông	4.498.312.580	-	4.498.312.580	-
- Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình	3.947.932.763	-	3.947.932.763	-
Công ty Cổ phần Giống gia cầm Miền Nam	14.000.019.435	-	14.000.699.660	-
- Ứng trước tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất ^(a)	14.000.000.000	-	14.000.000.000	-
- Phải thu khác	19.435	-	699.660	-
Tiền lãi cho vay	49.342.818.597	-	40.168.912.925	-
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Mộc Đức	275.566.666	-	275.566.666	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông	43.243.055.556	-	35.638.888.889	-
- Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình	5.824.196.375	-	4.254.457.370	-
Tạm ứng	932.744.294	(203.627.621)	912.987.460	(203.627.621)
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	441.000.000	(20.000.000)	441.000.000	(20.000.000)
Cho mượn	42.573.340.473	(10.000.000.000)	18.673.340.473	(7.000.000.000)
- Công ty Cổ phần Everland	8.673.340.473	-	8.673.340.473	-
- Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Sài Gòn	10.000.000.000	(10.000.000.000)	10.000.000.000	(7.000.000.000)
- Ông Nguyễn Văn Liêm	23.900.000.000	-	-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi chỉ vượt	21.156.119	-	21.156.119	-
Công ty Cổ phần Phương Mai Bay - Phải thu tiền mua cổ phần	7.500.000.000	-	7.500.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghiệp Tode - Phải thu tiền bán kho lạnh	3.035.379.211	(3.035.379.211)	3.035.379.211	(3.035.379.211)
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	384.095.353	(16.519.500)	388.197.001	(16.519.500)
Cộng	868.658.526.246	(13.775.526.332)	104.569.645.613	(10.775.526.332)

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

24

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- (9) Khoản đầu tư theo Hợp đồng hợp tác đầu tư số 001-3/HDHT/SEA-NTC/2018 ngày 19 tháng 01 năm 2018, Công ty góp vốn bằng tiền mặt với số tiền là 305.520.000.000 VND để Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiền với tư cách là cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần PPT Land thực hiện dự án Khu Chung cư và Thương mại dịch vụ cao tầng tại số 04 đường Phạm Phú Thứ, Phường 11, Quận Tân Bình. Thời gian thực hiện hợp tác là 24 tháng kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2018 đến ngày 19 tháng 01 năm 2020 và có thể được thương lượng đàm phán để gia hạn hợp đồng. Công ty được phân chia kết quả đầu tư theo hai hình thức sau:
- Hưởng kết quả đầu tư theo mức lợi nhuận cố định: Công ty sẽ được hưởng lợi nhuận cố định (không phụ thuộc vào kết quả đầu tư) với mức lãi suất là 09%/năm tính trên số tiền 155.677.500.000 VND;
 - Hưởng kết quả đầu tư theo kết quả kinh doanh: Công ty được hưởng toàn bộ lợi nhuận trên toàn bộ số tiền Công ty đã thực góp vào để hợp tác đầu tư dự án theo hợp đồng này.

Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-3/PLHDHT/SEA-NTC/2018 ngày 01 tháng 10 năm 2018 sửa đổi, kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 Công ty được hưởng kết quả đầu tư với tỷ lệ 30% lợi nhuận của dự án khi dự án hoàn thành.

- (10) Khoản đầu tư theo Hợp đồng hợp tác đầu tư số 001-2/HDHT/SEA-SAICOM/2018 ngày 04 tháng 4 năm 2018, Công ty góp vốn bằng tiền mặt với số tiền là 225.837.800.000 VND để Công ty Cổ phần Xây dựng Bưu chính Viễn Thông với tư cách là cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần PPT Land thực hiện dự án Khu Chung cư và Thương mại dịch vụ cao tầng tại số 04 đường Phạm Phú Thứ, Phường 11, Quận Tân Bình. Thời gian thực hiện hợp tác là 24 tháng kể từ ngày 04 tháng 4 năm 2018 đến ngày 04 tháng 4 năm 2020 và có thể được thương lượng đàm phán để gia hạn hợp đồng. Công ty được phân chia kết quả đầu tư theo hai hình thức sau:
- Hưởng kết quả đầu tư theo mức lợi nhuận cố định: Công ty sẽ được hưởng lợi nhuận cố định (không phụ thuộc vào kết quả đầu tư) với mức lãi suất là 09%/năm tính trên số tiền 115.177.278.000 VND;
 - Hưởng kết quả đầu tư theo kết quả kinh doanh: Công ty được hưởng toàn bộ lợi nhuận trên toàn bộ số tiền Công ty đã thực góp vào để hợp tác đầu tư dự án theo hợp đồng này.

Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-2/PLHDHT/SEA-SAICOM/2018 ngày 01 tháng 10 năm 2018 sửa đổi, kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 Công ty được hưởng kết quả đầu tư với tỷ lệ 23% lợi nhuận của dự án khi dự án hoàn thành.

- (11) Khoản đầu tư theo Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-1/HDHT/SEA-TMX/2018 ngày 03 tháng 4 năm 2018, Công ty góp vốn bằng tiền mặt với số tiền là 199.912.200.000 VND để Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình với tư cách là cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần PPT Land thực hiện dự án Khu Chung cư và Thương mại dịch vụ cao tầng tại số 04 đường Phạm Phú Thứ, Phường 11, Quận Tân Bình. Thời gian thực hiện hợp tác là 24 tháng kể từ ngày 03 tháng 4 năm 2018 đến ngày 03 tháng 4 năm 2020 và có thể được thương lượng đàm phán để gia hạn hợp đồng. Công ty được phân chia kết quả đầu tư theo hai hình thức sau:
- Hưởng kết quả đầu tư theo mức lợi nhuận cố định: Công ty sẽ được hưởng lợi nhuận cố định (không phụ thuộc vào kết quả đầu tư) với mức lãi suất là 09%/năm tính trên số tiền 101.955.222.000 VND;
 - Hưởng kết quả đầu tư theo kết quả kinh doanh: Công ty được hưởng toàn bộ lợi nhuận trên toàn bộ số tiền Công ty đã thực góp vào để hợp tác đầu tư dự án theo hợp đồng này.

Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-1/PLHDHT/SEA-TMX/2018 ngày 01 tháng 10 năm 2018 sửa đổi kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 Công ty được hưởng kết quả đầu tư với tỷ lệ 20% lợi nhuận của dự án khi dự án hoàn thành.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

25

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 37 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- (*) Khoản đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 001-12.2014/HĐHTKD-SPS ngày 01 tháng 12 năm 2014, Công ty góp vốn với số tiền 500.000.000 VND cho ông Phạm Nguyễn Khởi để kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư sinh lời từ khoản đầu tư của Công ty.
- (*) Khoản tiền ứng trước theo hợp đồng mua hàng số 01-2016/HĐH-TĐT/SEA-GGC về việc chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại Số 20 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh với giá chuyển nhượng là 20.000.000.000 VND.

5b. Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu bên liên quan			305.250.000.000	
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến - Phải thu tiền hợp tác đầu tư			305.250.000.000	
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	476.108.238	(476.108.238)	426.226.108.238	(476.108.238)
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông - Phải thu tiền hợp tác đầu tư			225.837.800.000	
Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình - Phải thu tiền hợp tác đầu tư			199.912.200.000	
Công ty TNHH Thép Việt Thành	385.321.038	(385.321.038)	385.321.038	(385.321.038)
Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Hà Gia	60.000.000	(60.000.000)	60.000.000	(60.000.000)
Các khoản phải thu dài hạn khác	30.787.200	(30.787.200)	30.787.200	(30.787.200)
Cộng	476.108.238	(476.108.238)	731.476.108.238	(476.108.238)

6. Nợ xấu

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Ngắn hạn		25.568.837.662	2.844.711.222	25.571.165.922	7.061.795.710
Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Sài Gòn					
Phải thu khác	Trên 03 năm	10.000.000.000		10.000.000.000	3.000.000.000
Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Mộc Đức					
Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	5.095.422.443	2.547.711.222		
Công ty Cổ phần Công nghiệp Toda					
Phải thu khác	Trên 03 năm	3.035.379.211		3.035.379.211	
Công ty TNHH Thương mại Bạch Tùng					

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Thời gian quá hạn	Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<i>Phải thu tiền bán hàng</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>2.046.964.389</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>2.046.964.389</i>	-
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Xuất nhập khẩu Tân Đình Phong						
<i>Phải thu tài sản thiếu chờ xử lý Ông Phạm Nguyễn Khải</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>2.288.788.920</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>2.288.788.920</i>	-
<i>Phải thu tiền hợp tác đầu tư</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>500.000.000</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>500.000.000</i>	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác		2.602.282.699	297.000.000		2.504.610.959	495.000.000
<i>Phải thu tiền cung cấp dịch vụ</i>	<i>Từ 02 năm đến dưới 03 năm</i>	<i>990.000.000</i>	<i>297.000.000</i>	<i>Từ 01 năm đến dưới 02 năm</i>	<i>990.000.000</i>	<i>495.000.000</i>
<i>Phải thu tiền bán hàng</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>1.028.135.578</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>1.030.463.838</i>	-
<i>Phải thu tiền tạm ứng</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>203.627.621</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>203.627.621</i>	-
<i>Phải thu tiền ký quỹ</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>20.000.000</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>20.000.000</i>	-
<i>Phải thu trả trước người bán</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>344.000.000</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>344.000.000</i>	-
<i>Phải thu khác</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>16.519.500</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>16.519.500</i>	-
Dài hạn		82.608.531.527	-		84.175.332.484	-
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Xuất nhập khẩu Tân Đình Phong						
<i>Phải thu tiền bán hàng</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>33.279.923.622</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>34.846.724.579</i>	-
AI Gate International For Import And Export						
<i>Phải thu tiền bán hàng</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>8.335.814.068</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>8.335.814.068</i>	-
Công ty TNHH Hoàng Đạo						
<i>Phải thu trả trước người bán</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>30.271.975.287</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>30.271.975.287</i>	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác		10.720.818.550	-		10.720.818.550	-
<i>Phải thu tiền bán hàng</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>1.306.715.672</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>1.306.715.672</i>	-
<i>Phải thu trả trước người bán</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>8.937.994.640</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>8.937.994.640</i>	-
<i>Phải thu khác</i>	<i>Trên 03 năm</i>	<i>476.103.238</i>	-	<i>Trên 03 năm</i>	<i>476.103.238</i>	-
Cộng		108.177.369.189	1.844.711.222		109.746.498.406	7.061.795.710

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

27

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Nợ phải thu ngắn hạn		Cộng
	Đầu năm	Cuối năm	
Số đầu năm	18.509.370.212	84.175.332.484	102.684.702.696
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng	4.214.756.228	(1.566.800.957)	2.647.955.271
Số cuối năm	22.724.126.440	82.608.531.527	105.332.657.967

7. Tài sản thiếu chờ xử lý

Khoản 74,25 tấn hạt nhựa HDPE gửi tại kho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Xuất nhập khẩu Tân Định Phong bị niêm phong bởi các chủ nợ của Công ty này. Công ty đang tiến hành các thủ tục khởi kiện liên quan đến vụ việc này và các khoản phải thu quá hạn chưa thanh toán. Công ty đã trích lập 100% dự phòng nợ phải thu khó đòi cho khoản này.

8. Chi phí trả trước dài hạn

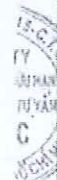
	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí hoa hồng, môi giới, marketing dự án căn hộ Centa Park	14.627.041.597	14.627.041.597
Chi phí nhận chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thuê tại số 1534 Võ Văn Kiệt	4.554.506.064	4.675.690.260
Công cụ, dụng cụ	-	11.063.622
Cộng	19.181.547.661	19.313.795.479

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	1.794.851.696	12.462.121.182	104.986.750	14.361.959.628
Số cuối năm	1.794.851.696	12.462.121.182	104.986.750	14.361.959.628
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	1.763.617.696	441.982.364	104.986.750	2.310.586.810
Chờ thanh lý	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	1.760.199.256	3.459.529.109	104.986.750	5.324.715.115
Khấu hao trong năm	31.664.411	1.426.443.442	-	1.458.107.853
Số cuối năm	1.791.863.667	4.885.972.551	104.986.750	6.782.822.968
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	34.652.440	9.002.592.073	-	9.037.244.513
Số cuối năm	2.938.029	7.576.148.631	-	7.579.136.660
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

28



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 37 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách cuối năm là 8.977.181.818 VND và 6.081.337.110 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Sài Gòn (xem thuyết minh V.18).

10. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có	Giá gốc	Giá trị có
		thế thu hồi		thế thu hồi
Chi phí xây dựng nhà mẫu	9.902.989.755	-	9.902.989.755	-
Chi phí tư vấn	2.272.090.910	-	2.272.090.910	-
Chi phí xây dựng	15.020.257.750	-	15.020.257.750	-
Chi phí khác	1.026.187.146	-	1.024.187.146	-
Cộng	28.221.525.561	-	28.219.525.561	-

Các chi phí liên quan đến dự án khu phức hợp căn hộ và dịch vụ thương mại Centa Park tại Số 678 Âu Cơ, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

11. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp
			lý			lý
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	4.446.420.000	(3.541.002.000)	659.380.500	4.446.420.000	(3.541.002.000)	905.418.000
Công ty Cổ phần Thương mại Vàng bạc Đá quý Phương Nam	400.000.000	(321.000.000)	-	400.000.000	(321.000.000)	-
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn	820.000	-	-	820.000	-	-
Cộng	4.847.240.000	(3.864.002.000)	659.380.500	4.847.240.000	(3.864.002.000)	905.418.000

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Commodities International, Inc.	1.485.247.379	1.485.247.379
Công ty TNHH Ánh Dương Construction	439.035.196	439.035.196
Công ty TNHH MTV Quản lý Kinh doanh Nhà TP. Hồ Chí Minh	1.842.000.000	-
Công ty Cổ phần Giống gia cầm Miền Nam	-	668.181.818
Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý tài sản 304	197.621.000	197.621.000
Các nhà cung cấp khác	373.767.725	373.767.725
Cộng	4.337.671.300	3.163.853.118

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

29